

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LÝ LỊCH KHOA HỌC

Tên đề tài/dự án:

.....

|                                                                                                         |                                            |                                            |                                            |                 |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|--------------------------------------------|--------------------------------------------|-----------------|
| 1. Họ và tên:                                                                                           |                                            |                                            |                                            |                 |
| 2. Ngày/tháng/năm sinh:                                                                                 |                                            |                                            | Nam/Nữ:                                    |                 |
| 3. Số định danh cá nhân:                                                                                |                                            |                                            |                                            |                 |
| 4. Học hàm:                                                                                             |                                            | Năm được phong học hàm:                    |                                            |                 |
| Học vị:                                                                                                 |                                            | Năm đạt học vị:                            |                                            |                 |
| 5. Chức danh nghề nghiệp:                                                                               |                                            |                                            |                                            |                 |
| Chức vụ:                                                                                                |                                            |                                            |                                            |                 |
| 6. Điện thoại:                                                                                          |                                            | E-mail:                                    |                                            |                 |
| 7. Địa chỉ:                                                                                             |                                            |                                            |                                            |                 |
| 8. Nơi làm việc:                                                                                        |                                            |                                            |                                            |                 |
| Tên tổ chức:                                                                                            |                                            |                                            |                                            |                 |
| Tên người đứng đầu:                                                                                     |                                            |                                            |                                            |                 |
| Điện thoại nơi làm việc:                                                                                |                                            |                                            |                                            |                 |
| Địa chỉ:                                                                                                |                                            |                                            |                                            |                 |
| 9. Quá trình đào tạo                                                                                    |                                            |                                            |                                            |                 |
| Bậc đào tạo                                                                                             |                                            | Nơi đào tạo                                | Chuyên ngành                               | Năm tốt nghiệp  |
| Đại học                                                                                                 |                                            |                                            |                                            |                 |
| Thạc sỹ                                                                                                 |                                            |                                            |                                            |                 |
| Tiến sỹ                                                                                                 |                                            |                                            |                                            |                 |
| Sau tiến sỹ                                                                                             |                                            |                                            |                                            |                 |
| 10. Quá trình công tác                                                                                  |                                            |                                            |                                            |                 |
| Thời gian<br>(Từ năm ... đến năm...)                                                                    |                                            | Vị trí công tác                            | Tổ chức công tác                           | Địa chỉ Tổ chức |
|                                                                                                         |                                            |                                            |                                            |                 |
|                                                                                                         |                                            |                                            |                                            |                 |
| 11. Các công trình công bố chủ yếu                                                                      |                                            |                                            |                                            |                 |
| (liệt kê các công trình tiêu biểu đã công bố liên quan đến nhiệm vụ KH&CN đăng ký trong 5 năm gần nhất) |                                            |                                            |                                            |                 |
| TT                                                                                                      | Tên công trình<br>(bài báo, công trình...) | Là tác giả hoặc là đồng tác giả công trình | Nơi công bố<br>(tên tạp chí, nhà xuất bản) | Năm công bố     |

|                                                                                                                                                                                                                          |                                          |                                           |                                       |                                                       |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|-------------------------------------------|---------------------------------------|-------------------------------------------------------|
|                                                                                                                                                                                                                          |                                          |                                           |                                       |                                                       |
|                                                                                                                                                                                                                          |                                          |                                           |                                       |                                                       |
|                                                                                                                                                                                                                          |                                          |                                           |                                       |                                                       |
| <b>12. Số lượng văn bằng bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp</b> ( <i>liệt kê các văn bằng bảo hộ: sáng chế, kiểu dáng công nghiệp, thiết kế bố trí, giống cây trồng liên quan đến nhiệm vụ KH&amp;CN đăng ký - nếu có</i> ) |                                          |                                           |                                       |                                                       |
| <b>TT</b>                                                                                                                                                                                                                | <b>Tên, số, nội dung văn bằng bảo hộ</b> |                                           |                                       | <b>Năm cấp văn bằng</b>                               |
|                                                                                                                                                                                                                          |                                          |                                           |                                       |                                                       |
|                                                                                                                                                                                                                          |                                          |                                           |                                       |                                                       |
|                                                                                                                                                                                                                          |                                          |                                           |                                       |                                                       |
| <b>13. Số công trình được áp dụng trong thực tiễn</b> ( <i>liên quan đến nhiệm vụ KH&amp;CN đăng ký - nếu có</i> )                                                                                                       |                                          |                                           |                                       |                                                       |
| <b>TT</b>                                                                                                                                                                                                                | <b>Tên công trình</b>                    | <b>Hình thức, quy mô, địa chỉ áp dụng</b> |                                       | <b>Thời gian</b>                                      |
|                                                                                                                                                                                                                          |                                          |                                           |                                       |                                                       |
|                                                                                                                                                                                                                          |                                          |                                           |                                       |                                                       |
|                                                                                                                                                                                                                          |                                          |                                           |                                       |                                                       |
| <b>14. Các nhiệm vụ KH&amp;CN đã chủ trì hoặc tham gia</b> ( <i>trong 5 năm gần đây thuộc lĩnh vực nghiên cứu của nhiệm vụ KH&amp;CN đăng ký - nếu có</i> )                                                              |                                          |                                           |                                       |                                                       |
| <b>Tên nhiệm vụ KH&amp;CN đã chủ trì</b>                                                                                                                                                                                 |                                          | <b>Thời gian</b><br>(bắt đầu - kết thúc)  | <b>Thuộc Chương trình</b><br>(nếu có) | <b>Tình trạng</b><br>(đã nghiệm thu, chưa nghiệm thu) |
|                                                                                                                                                                                                                          |                                          |                                           |                                       |                                                       |
|                                                                                                                                                                                                                          |                                          |                                           |                                       |                                                       |
| <b>Tên nhiệm vụ KH&amp;CN đã tham gia</b>                                                                                                                                                                                |                                          | <b>Thời gian</b><br>(bắt đầu - kết thúc)  | <b>Thuộc Chương trình</b><br>(nếu có) | <b>Tình trạng</b><br>(đã nghiệm thu, chưa nghiệm thu) |
|                                                                                                                                                                                                                          |                                          |                                           |                                       |                                                       |
|                                                                                                                                                                                                                          |                                          |                                           |                                       |                                                       |
|                                                                                                                                                                                                                          |                                          |                                           |                                       |                                                       |
| <b>15. Giải thưởng trong lĩnh vực khoa học và công nghệ</b> ( <i>về KH&amp;CN, về chất lượng sản phẩm,... liên quan đến nhiệm vụ KH&amp;CN đăng ký - nếu có</i> )                                                        |                                          |                                           |                                       |                                                       |
| <b>TT</b>                                                                                                                                                                                                                | <b>Hình thức và nội dung giải thưởng</b> |                                           |                                       | <b>Năm tặng thưởng</b>                                |
|                                                                                                                                                                                                                          |                                          |                                           |                                       |                                                       |
|                                                                                                                                                                                                                          |                                          |                                           |                                       |                                                       |
|                                                                                                                                                                                                                          |                                          |                                           |                                       |                                                       |
|                                                                                                                                                                                                                          |                                          |                                           |                                       |                                                       |

**16. Kết quả hoạt động KH&CN và sản xuất kinh doanh khác (liên quan đến nhiệm vụ KH&CN đăng ký - nếu có)**

....., ngày ..... tháng .... năm 20.....

**TỔ CHỨC - NƠI LÀM VIỆC CỦA CÁ  
NHÂN THAM GIA THỰC HIỆN  
NHIỆM VỤ KH&CN<sup>1</sup>**  
(Xác nhận và đóng dấu)

**NGƯỜI KÊ KHAI**  
(Họ, tên và chữ ký)

Đơn vị đồng ý và sẽ dành thời gian cần thiết  
để Ông, Bà .....  
tham thực hiện nhiệm vụ KH&CN

<sup>1</sup> Nhà khoa học không thuộc tổ chức nào thì không xác nhận.